

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 17-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc.
2. Ông Lê Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Sơn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 26-7-2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị S; sinh năm 1961, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường T, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn X (chết) và bà Nguyễn Thị K (chết); Anh, chị, em ruột: Có 11 người; Chồng: Trương Quang T; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1985; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 27/5/2021. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1943 (chết).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Ngô Thị P, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Ngô Công A, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Ấp O, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà Ngô Thị Y, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

4. Ông Ngô Công M, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

5. Bà Ngô Ngọc N, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

6. Anh Ngô Công K, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

7. Chị Ngô Thị Cẩm G, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

8. Chị Ngô Thị E, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà P, ông A, bà Y, bà N, anh K, chị G, chị E là ông Ngô Công M, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 09/4/2021, bị cáo Phạm Thị S điều khiển xe mô tô biển số 70G1 - 476.89 lưu thông trên tỉnh lộ 786B hướng từ thị trấn Bến Cầu về hướng cầu Bến Đình. Khi đến khu vực trụ điện số 43 thuộc Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì va chạm với xe đạp do Bà Nguyễn Thị C điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả bà C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó gia đình xin về nhà đến ngày 10/4/2021 thì tử vong, còn bị cáo bị thương nhẹ.

Hiện trường lấy trụ điện số 43 làm mốc và lề đường bên phải theo hướng từ Thị trấn Bến Cầu về hướng cầu Bến Đình làm chuẩn; mặt đường rộng 7,80 mét; phân tuyến 3,70 mét; vị trí vết cày dài 09 mét, đầu vết cày kéo dài hướng về cầu Bến Đình cách trụ điện số 43 là 15 mét và cách mép chuẩn 1,60 mét, cách trục giữa xe đạp 0,50 mét. Trục bánh trước xe đạp cách lề chuẩn 1,50 mét, trục bánh sau cách lề chuẩn 2,50 mét, trục giữa xe đạp đến vị trí xe mô tô biển số 70G1-476.89 là 9,10 mét. Trục bánh trước xe mô tô 70G1-476.89 cách lề chuẩn 2,45 mét, trục bánh sau cách lề chuẩn 1,20 mét.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi do bị cáo S điều khiển xe mô tô tránh vượt không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông làm chết 01 người.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-476.89, nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu trắng, số khung RLHJF580XEY619461, số máy JF58E-0505229, xe đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thị S, sinh ngày 01/01/1961. Nơi cư trú: Ấp Long Chí, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 25/10/2016.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/2021/TT ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị C do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số 572/KL-KTHS ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị S là giấy phép lái xe thật.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 12/KL ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 70G1-476.89 và 01 xe đạp màu xám-đen tại thời điểm ngày 09/4/2021 có tổng trị giá thiệt hại là 1.410.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo S đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong và gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo S.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSBC ngày 23-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thị S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị S từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo S và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hiện tại bị cáo tuổi đã cao nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 04 giờ ngày 09/4/2021, tại khu vực Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Phạm Thị S có giấy phép lái xe đúng quy định và điều khiển xe mô tô biển số 70G1-476.89 lưu thông trên tỉnh lộ 786B hướng từ Thị trấn Bến Cầu về hướng cầu Bến Đình, do tránh vượt không đảm bảo an toàn nên va chạm vào xe đạp do Bà Nguyễn Thị C điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm bà C té ngã xuống đường bị chấn thương sọ não chết, thiệt hại về tài sản là 1.410.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 11, khoản 23 Điều 8, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn trật tự công cộng nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó hành vi của bị cáo S đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo lỗi vô ý, bị cáo không lường trước được việc bị cáo vi phạm giao thông gây hậu quả chết người, gây mất an toàn trật tự công cộng tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng và gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục răn đe bị cáo.

[5] Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong với số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-476.89, nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu trắng, số khung RLHJF580XEY619461, số máy JF58E-0505229, xe đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thị S, sinh ngày 01/01/1961. Nơi cư trú: Ấp

Long Chí, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 25/10/2016 là của bị cáo S và không liên quan đến vụ án nên cần trả lại bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[8] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị S 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phạm Thị S về Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Phạm Thị S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Phạm Thị S.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-476.89, nhãn hiệu Honda, loại Vison, màu trắng, số khung RLHJF580XEY619461, số máy JF58E-0505229, xe đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thị S, sinh ngày 01/01/1961. Nơi cư trú: Ấp Long Chí, xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 25/10/2016.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng ông Ngô Công M vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- CA cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui